TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 12 - 2017
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình–Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Phương

2. Ông Võ Hoàng Ly

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Xuân Nữ, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Ông Nguyễn Tấn Tài, Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp "V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Đặng Thị Thanh K, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: số nhà 03, lô G, khu dân cư V, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Ho J, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: 223 – 910 C, Ca, AB T2e 9C7, Canada.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 06/02/2017 của bà Đặng Thị Thanh K, bà K trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Qua bạn bè mai mối, bà Đặng Thị Thanh K và ông Ho J đi đến kết hôn, hai bên có đăng ký kết hôn tại sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp vào ngày 17/11/2014.

Sau khoảng 02 năm cưới nhau, vợ chồng chung sống với nhau không có hạnh phúc. Vợ chồng rất ít gặp nhau vì ông Ho J ở Canada, còn bà K thì ở Việt Nam. Vợ chồng nhận thấy không hiểu nhau, giữa hai người có nhiều khác biệt trong cuộc sống. Khi ông Ho J về Việt Nam thăm bà K và gia đình, càng thể hiện rõ giữa vợ chồng rất khác nhau về văn hóa và suy nghĩ. Giữa vợ chồng không có quan điểm chung, khác nhau về quan điểm sống nên dẫn đến việc thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 06/2016.

Nhận thấy cuộc hôn nhân này không có hạnh phúc, không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa, tình trạng hôn nhân đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng cần tạo điều kiện cho cả hai có thể tạo dựng cuộc sống mới cho mình. Vì vậy, bà Đặng Thị Thanh K yêu cầu được ly hôn với ông Ho J.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có.

* Theo ý kiến và văn bản vào ngày 30/10/2017 kèm theo của ông Ho J thì ông Ho J đồng ý ly hôn với bà Đặng Thị Thanh K. Ông Ho J không thể về Việt Nam làm giấy tờ ly dị do khoảng cách xa xôi.

Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1.Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 06/02/2017 của bà Đặng Thị Thanh K tranh chấp ly hôn với ông Ho J. Địa chỉ cư trú của ông Ho J tại 223 – 910 C, Ca, AB T2e 9C7, Canada. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và Điểm a khoản 1 Điều 38 Bộ Luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Đặng Thị Thanh K và ông Ho J kết hôn với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Bà K yêu cầu ly hôn với ông Ho J.

Ông Ho J đồng ý ly hôn với bà K.

Xét thấy: bà K và ông Ho J có thời gian ngắn chung sống với nhau nhưng không có hạnh phúc. Vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do có nhiều khác biệt trong cuộc sống, về văn hóa và suy nghĩ. Vợ chồng không có điểm chung, khác nhau về quan điểm sống nên dẫn đến việc thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 06/2016. Hiện nay, bà K xác định không còn tình cảm với ông Ho J và không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Điều này cho thấy, tình cảm vợ chồng giữa bà K và ông Ho J đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn, đời sống chung không đạt nên bà K yêu cầu được ly hôn với ông Ho J và ông Ho J đồng ý ly hôn với bà K là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận yêu cầu của bà K.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà K xác định không có. Ông Ho J không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì: bà K chịu án phí về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật và đề xuất hướng giải quyết là chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Đề nghị của Viện kiểm sát có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 38 và Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Điều 56 và Điều 127 - Luật Hôn nhân và gia đình.

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Đặng Thị Thanh K yêu cầu ly hôn với ông Ho J.

2.Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân: bà Đặng Thị Thanh K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 06596 ngày 23/02/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Ông Ho J không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Đặng Thị Thanh K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ho J có quyền kháng cáo trong hạn 01 (một) tháng kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA (đã ký)
Phạm Thị Liên Hiệp

'' Để thi hành''
Đồng Tháp, ngày 05 tháng 3 năm 2018.
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Cục THA DS Tỉnh;
- Đương sự;
- Sở tư pháp Tỉnh
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

Phạm Thị Liên Hiệp